



**Tạp chí
Công sản**
CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC
TẠI MIỀN NAM

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC

**SANDBOX TIỀN KỸ THUẬT SỐ
HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN TRUNG TÂM TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
TOÀN DIỆN TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phố Hồ Chí Minh, Tháng 4 năm 2025

Mục tiêu điều hướng dòng vốn khi xây dựng khung pháp lý và thí điểm sàn giao dịch tài sản số

Tác giả: TS Huỳnh Thanh Điền

ĐT: 0988868470

Email: thanhdien82@gmail.com

Tóm tắt:

Khoảng trống pháp lý đẩy thị trường tài sản số trở thành “thiên đường thuế” ở Việt Nam, bất chất rủi ro, giao dịch không thực hiện vụ thuế đã thu hút đông đảo người sở hữu. Yêu cầu về một khuôn khổ pháp lý trở nên cấp bách, nhưng quan trọng hơn là khung pháp lý đảm bảo cho thị trường phát triển bền vững, hạn chế đầu cơ và khuyến khích đầu tư nhằm tạo nền tảng vững chắc cho nền kinh tế. Mục tiêu của xây dựng khung pháp lý nhằm tạo điều kiện cho các hoạt động kinh doanh thực huy động vốn, đặc biệt là hướng dòng vốn chảy vào các lĩnh vực đầu tư có triển vọng tốt như công nghệ cao và đổi mới sáng tạo. Các chủ thể tham gia thị trường phải tuân thủ quy định về đăng ký, xác thực định danh, phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và bảo vệ nhà đầu tư. Chính sách thuế cần hướng tới việc áp dụng mức thuế cao đối với crypto ngắn hạn; ưu đãi thuế cho nhà đầu tư STO và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển token chứng khoán gắn với tài sản thực. Kết hợp hai yếu tố này sẽ giúp thị trường tài sản số phát triển bền vững, hạn chế đầu cơ và khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực tạo nền tảng vững chắc cho nền kinh tế

Từ khóa: Tài sản kỹ thuật số, thị trường tài sản số, blockchain, tiền mã hóa, token chứng khoán.

Trích dẫn: Huỳnh Thanh Điền. (2025). *Mục tiêu điều hướng dòng vốn khi xây dựng khung pháp lý và thí điểm sàn giao dịch tài sản số*. Hội thảo Sandbox tiền kỹ thuật số hướng đến trung tâm Tài chính Quốc tế toàn diện Thành phố Hồ Chí Minh. Trường ĐH Tài chính Marketing, Viện Nghiên cứu Phát triển TPHCM, Tạp chí Cộng sản. Việt Nam.

1. Giới thiệu

Sự phát triển nhanh chóng của thị trường tài sản số trong những năm gần đây đã đặt ra nhiều thách thức đối với công tác quản lý nhà nước tại Việt Nam. Trong bối cảnh chưa có hành lang pháp lý đầy đủ và rõ ràng, các hoạt động đầu tư, mua bán và chuyển nhượng tài sản số – đặc biệt là tiền mã hóa và token – đang diễn ra với quy mô lớn nhưng hầu như không được kiểm soát. Khoảng trống pháp lý này vô hình trung đã khiến thị trường tài sản số trở thành một "thiên đường thuế", nơi mà phần lớn các giao dịch không thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước, đồng thời tiềm ẩn nhiều rủi ro liên quan đến gian lận, lừa đảo và rửa tiền.

Bất chấp những nguy cơ kể trên, thị trường tài sản số tại Việt Nam vẫn thu hút sự quan tâm mạnh mẽ từ cộng đồng nhà đầu tư, đặc biệt là giới trẻ, nhờ vào tiềm năng sinh lời nhanh chóng và khả năng tiếp cận dễ dàng thông qua các nền tảng công nghệ số. Điều này cho thấy yêu cầu cấp thiết trong việc xây dựng một khuôn khổ pháp lý phù hợp, không chỉ để kiểm soát và minh bạch hóa các hoạt động trên thị trường, mà quan trọng hơn là để hướng dòng vốn đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất, đổi mới sáng tạo, và phát triển bền vững, thay vì chỉ phục vụ mục tiêu đầu cơ ngắn hạn.

Nhằm góp phần vào quá trình hoạch định chính sách và thiết kế hệ thống quy phạm điều tiết thị trường tài sản số, bài viết này tập trung vào việc khái quát cấu trúc tổng thể của thị trường, bao gồm: (i) nền tảng công nghệ cốt lõi (đặc biệt là công nghệ blockchain); (ii) phân loại và đặc điểm pháp lý của các loại tài sản số; (iii) vai trò và cơ chế vận hành của các sàn giao dịch tài sản số; (iv) các chủ thể tham gia thị trường. Trên cơ sở đó, bài viết tiến hành phân tích các nguyên tắc và mục tiêu cốt lõi cần đặt ra cho khung pháp lý điều tiết thị trường tài sản số, đồng thời đề xuất các chính sách điều hướng dòng vốn từ thị trường này vào các lĩnh vực có giá trị gia tăng cao, nhằm tạo nền tảng tài chính vững chắc cho nền kinh tế số trong tương lai.

2. Cấu trúc của thị trường tài sản số

2.1. Nền tảng công nghệ và phân loại tài sản số

Công nghệ Blockchain được xem là nền tảng cốt lõi thúc đẩy sự phát triển của tài sản số trong thời đại số hóa. Về bản chất, blockchain là một hệ thống cơ sở dữ liệu phân tán, có khả năng ghi lại và xác thực giao dịch một cách minh bạch, không thể thay đổi và không cần bên trung gian. Nhờ những đặc tính này, blockchain đang được ứng dụng ngày càng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực như tài chính, chuỗi cung ứng, y tế, giáo dục, bất động sản, giải trí và quản lý công (Tapscott & Tapscott, 2016; World Economic Forum, 2020). Trong đó, một trong những ứng dụng nổi bật nhất của công nghệ blockchain là việc tạo

ra các tài sản số như tiền mã hóa (cryptocurrency) và token chứng khoán (Security Token Offering – STO).

Trong lĩnh vực tài chính, các đồng tiền mã hóa tiêu biểu như Bitcoin, Ethereum, và gần đây là tiền kỹ thuật số do ngân hàng trung ương phát hành (CBDC) đang góp phần định hình lại hệ thống thanh toán toàn cầu (IMF, 2022). Bên cạnh đó, token chứng khoán (STO) – loại tài sản số đại diện cho quyền sở hữu tương tự như cổ phiếu, trái phiếu hoặc bất động sản – được các doanh nghiệp phát hành để huy động vốn trên nền tảng blockchain. STO mang lại sự minh bạch, khả năng chia nhỏ tài sản, và tiềm năng tiếp cận nhà đầu tư toàn cầu với chi phí thấp hơn so với phương thức truyền thống (OECD, 2020).

Bảng 1: So sánh giữa Crypto và Token chứng khoán

Tiêu chí	Crypto	Token chứng khoán
Định nghĩa	Tiền kỹ thuật số độc lập trên blockchain	Token đại diện quyền sở hữu tài sản thật
Tài sản điển hình	BTC, ETH, BNB	Token gắn với cổ phần doanh nghiệp như cổ phiếu, trái phiếu
Giá trị gắn với	Niềm tin và cung – cầu	Tài sản thực: công ty, dự án, nhà máy
Biến động giá	Cao, dễ đầu cơ	Ổn định hơn, theo hiệu quả doanh nghiệp
Mục đích chính	Thanh toán, đầu tư ngắn hạn	Huy động vốn, chia sẻ lợi nhuận dài hạn
Pháp lý	Chưa rõ ràng ở nhiều quốc gia	Chịu quản lý như chứng khoán
Minh bạch	Thấp, khó truy xuất	Cao, yêu cầu xác minh danh tính (KYC) và giám sát tài chính

Nguồn: Tổng hợp của tác giả bài viết

2.2. Sàn giao dịch tài sản số

Sàn giao dịch token chứng khoán (Security Token Offering – STO) là nền tảng cho phép mua bán các loại tài sản số đại diện cho chứng khoán truyền thống như cổ phiếu, trái phiếu hoặc bất động sản, được mã hóa và phát hành trên nền tảng blockchain. Khác với các loại token tiện ích (utility token), token chứng khoán được phân loại là chứng khoán theo pháp luật nhiều quốc gia và phải tuân thủ quy trình phát hành, giám sát và báo cáo tương tự như các chứng khoán truyền thống (OECD, 2020; SEC, 2022).

Các sàn STO thường chịu sự giám sát chặt chẽ của cơ quan quản lý tài chính như Ủy ban Chứng khoán Mỹ (SEC), Cơ quan Dịch vụ Tài chính Nhật Bản (JFSA), hoặc các đơn vị tương đương tại châu Âu. Nhờ đó, các sàn này đảm bảo được mức độ minh bạch cao hơn, yêu cầu kiểm toán đầy đủ, áp dụng các cơ chế bảo vệ nhà đầu tư nghiêm ngặt, và thường chỉ cho phép giao dịch những token đã được xác minh tính hợp pháp (PwC, 2021). So với sàn giao dịch tiền mã hóa (crypto exchanges), sàn STO có mức độ rủi ro pháp lý thấp hơn nhưng tính linh hoạt trong vận hành cũng bị hạn chế hơn do các yêu cầu tuân thủ nghiêm ngặt (Zetsche & các tác giả, 2020).

Mặc dù có sự khác biệt rõ rệt về quy định và đối tượng giao dịch, sàn STO và sàn Crypto đang ngày càng có mối quan hệ hỗ trợ lẫn nhau. Một số sàn giao dịch tiền mã hóa lớn, như Binance hay Coinbase, đã mở rộng hoạt động sang lĩnh vực token chứng khoán để tận dụng mạng lưới người dùng và khả năng thanh khoản sẵn có (Cointelegraph, 2022). Ngược lại, các nền tảng STO có thể kế thừa các giải pháp kỹ thuật tiên tiến từ lĩnh vực crypto như hợp đồng thông minh, quản trị phi tập trung (DAO) và tối ưu thanh khoản, nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và mở rộng thị trường.

Tuy nhiên, sự mở rộng của các sàn STO vẫn đối mặt với những hạn chế pháp lý đáng kể. Do đặc thù là chứng khoán, các token giao dịch trên sàn STO phải trải qua quy trình phê duyệt phức tạp, định danh khách hàng (KYC), chống rửa tiền (AML), cũng như hạn chế giao dịch xuyên biên giới. Điều này khiến các sàn STO không thể hoạt động linh hoạt như sàn crypto thuần túy – vốn có thể vận hành toàn cầu và gần như không bị giới hạn về thời gian hay không gian giao dịch (FATF, 2021).

Bảng 2. So sánh ngắn gọn giữa sàn giao dịch tiền số (crypto exchange) và sàn giao dịch token chứng khoán (security token exchange)

Tiêu chí	Sàn giao dịch tiền số	Sàn giao dịch token chứng khoán
Đối tượng giao dịch	Tiền mã hóa (BTC, ETH, altcoin...)	Token đại diện chứng khoán, cổ phần, tài sản thật
Tính pháp lý	Chưa được quản lý chặt ở nhiều nước	Chịu quản lý như sàn chứng khoán (theo luật tài chính)
Yêu cầu xác minh danh tính (KYC), chống rửa tiền (AML)	Có thể lỏng lẻo tùy sàn (tập trung hay phi tập trung)	Bắt buộc, chặt chẽ (theo chuẩn pháp lý quốc tế)

Tính minh bạch	Tùy sản – có sản minh bạch, có sản kém uy tín	Cao – chịu kiểm toán, công bố thông tin đầy đủ
Sản phẩm giao dịch	Coin, token tiện ích, stablecoin, NFT	Security token (cổ phần, trái phiếu số, quỹ đầu tư token hóa)
Thời gian giao dịch	24/7	Thường theo giờ hành chính (có thể mở rộng)
Phù hợp với	Nhà đầu cơ, nhà đầu tư cá nhân	Nhà đầu tư dài hạn, quỹ đầu tư, doanh nghiệp gọi vốn
Sàn điển hình	Binance, Coinbase, OKX, KuCoin	INX, tZERO, ADDX, Securitize

Nguồn: Tổng hợp của tác giả bài viết

Hoạt động trên sàn Crypto và sàn STO có sự tham gia của nhiều chủ thể bao gồm tổ chức vận hành sàn, nhà đầu tư, môi giới, nhà tạo lập thị trường và cơ quan quản lý nhà nước. Trên sàn Crypto, nhà đầu tư là cá nhân hoặc tổ chức giao dịch Crypto với mục đích đầu tư hoặc thanh toán; trong khi trên sàn STO, nhà đầu tư chủ yếu là tổ chức và quỹ đầu tư, chịu sự kiểm soát chặt chẽ như chứng khoán. Nhà phát hành trên sàn Crypto thường là các dự án blockchain phát hành Crypto; còn trên sàn STO là các công ty phát hành token chứng khoán đại diện cho cổ phần, trái phiếu hoặc bất động sản. Công ty môi giới đóng vai trò trung gian trên sàn STO; trong khi sàn Crypto chủ yếu giao dịch trực tiếp hoặc qua nền tảng tài chính phi tập trung (DeFi). Nhà tạo lập thị trường có mặt trên cả hai loại sàn, nhưng trên sàn STO thường là các tổ chức tài chính lớn. Về lưu ký và thanh toán, sàn Crypto sử dụng ví cá nhân hoặc lưu ký trên sàn; còn sàn STO yêu cầu bên thứ ba làm trung gian để đảm bảo tuân thủ pháp luật.

3. Thực trạng thị trường tài sản số Việt Nam

3.1. Tình hình sở hữu và giao dịch tài sản số tại Việt Nam

Trong bối cảnh toàn cầu hóa tài chính và sự phát triển nhanh chóng của công nghệ blockchain, Việt Nam nổi lên như một trong những quốc gia có mức độ tiếp cận tài sản số cao nhất thế giới. Thị trường tiền mã hóa tại Việt Nam không chỉ phát triển mạnh mẽ ở tầng lớp nhà đầu tư cá nhân mà còn thu hút

sự quan tâm từ các doanh nghiệp khởi nghiệp, nhà đầu tư quốc tế và cộng đồng công nghệ.

Theo dữ liệu từ Triple-A (2024), tỷ lệ dân số Việt Nam sở hữu tiền mã hóa đạt 21,2%, tương đương hơn 20 triệu người. Việt Nam hiện đứng thứ hai toàn cầu về tỷ lệ sở hữu tài sản số, chỉ sau Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất (UAE) với tỷ lệ 30,4% (Digital Information World, 2024).

Về quy mô giao dịch, các báo cáo thị trường ghi nhận dòng vốn từ thị trường blockchain và tài sản số đổ vào Việt Nam trong năm 2023 vượt mức 105 tỷ USD (Coin98 Insights, 2024). Điều này cho thấy tiềm lực và tốc độ phát triển nhanh chóng của thị trường nội địa, mặc dù chưa có hành lang pháp lý chính thức.

Việt Nam thuộc nhóm quốc gia có mức độ chấp nhận tiền mã hóa cao nhất thế giới, cùng với Ấn Độ và UAE. Ấn Độ là quốc gia dẫn đầu về mức độ chấp nhận trong hai năm liên tiếp, bất chấp các chính sách thuế nghiêm ngặt và giám sát chặt chẽ (Reuters, 2024). Trong khi đó, các quốc gia phát triển như Hoa Kỳ, Nhật Bản và Hàn Quốc có hệ sinh thái pháp lý rõ ràng hơn nhưng tỷ lệ người sở hữu tài sản số thấp hơn.

Bảng 3. Tình hình sở hữu và giao dịch tài sản số tại Việt Nam so với một số quốc gia năm 2024

Quốc gia	Tỷ lệ dân số sở hữu tiền mã hóa (%)	Số người sở hữu (ước tính)	Tổng giá trị giao dịch (USD)	Ghi chú
UAE	30,4%	3 triệu	Không công bố	Cao nhất thế giới về tỷ lệ sở hữu
Việt Nam	21,2%	20 triệu	>105 tỷ USD (2023)	Đứng thứ 2 về tỷ lệ sở hữu, thị trường sôi động
Ấn Độ	15%	200 triệu	268 tỷ USD (Chainalysis 2023)	Dẫn đầu về mức độ tiếp cận tổng thể
Hoa Kỳ	12%	40 triệu	Hơn 1.1 nghìn tỷ USD	Thị trường phát triển và được quản lý chặt
Nhật Bản	5%	6 triệu	Không công bố	Hệ thống quản lý rõ ràng nhưng hạn chế phổ cập

Nguồn: Digital Information World (2024); Vietnam News (2024); Coin98 Insights (2024); Chainalysis (2023); Reuters (2024)

3.2. Lợi thế và thách thức của thị trường Việt Nam

Việt Nam có cơ cấu dân số trẻ, tỷ lệ tiếp cận Internet và điện thoại thông minh cao, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận các ứng dụng blockchain và đầu tư tài sản số. Nhiều dự án blockchain của người Việt như Axie Infinity, Coin98, Kyber Network... đã có ảnh hưởng toàn cầu, qua đó nâng cao nhận thức và tạo nền tảng cho thị trường nội địa (Coin98 Insights, 2024). Trong điều kiện pháp lý còn mở, các doanh nghiệp và startup có không gian thử nghiệm mô hình tài chính số, token hóa, tài sản ảo, v.v.

Hạn chế lớn nhất hiện nay là Việt Nam hiện chưa công nhận tiền mã hóa là tài sản hợp pháp. Các hoạt động liên quan đến giao dịch, phát hành, đầu tư tiền mã hóa vẫn chưa được quy định rõ trong hệ thống pháp luật, gây ra rủi ro pháp lý cho nhà đầu tư và doanh nghiệp (VIR, 2024). Việc thiếu giám sát dẫn đến sự gia tăng của các dự án lừa đảo, mô hình ponzi sử dụng tiền mã hóa. Bên cạnh đó, rủi ro rửa tiền qua tài sản số cũng đang là một vấn đề đáng lo ngại. Giá trị của các loại tiền mã hóa thường xuyên dao động mạnh, khiến thị trường khó ổn định và tiềm ẩn nhiều rủi ro cho nhà đầu tư thiếu kinh nghiệm.

Bảng 4. Lợi thế và thách thức của thị trường tài sản số Việt Nam

Tiêu chí	Nội dung
Lợi thế	- Dân số trẻ, tỉ lệ sử dụng Internet cao - Nhiều dự án blockchain nội địa thành công
	- Tính linh hoạt cao do chưa có ràng buộc pháp lý nghiêm ngặt
Thách thức	- Thiếu khung pháp lý chính thức về tài sản số
	- Nguy cơ rửa tiền, gian lận tài chính, mô hình lừa đảo
	- Biến động giá lớn, khó kiểm soát đối với nhà đầu tư thiếu kinh nghiệm

Nguồn: Tổng hợp từ Coin98 Insights (2024); Vietnam Investment Review (2024); Triple-A (2024)

Việt Nam đang có những điều kiện thuận lợi để phát triển thị trường tài sản số, đặc biệt trong bối cảnh nhu cầu đa dạng hóa kênh đầu tư ngày càng tăng. Tuy nhiên, để thị trường này phát triển bền vững, an toàn và đóng góp thực chất cho nền kinh tế, việc xây dựng và triển khai khung pháp lý phù hợp là điều cấp thiết. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức

cộng đồng và xây dựng hệ thống giám sát hiệu quả nhằm hạn chế rủi ro và khai thác hiệu quả tiềm năng từ tài sản số.

4. Khung pháp lý cho thị trường tài sản số phát triển bền vững

4.1. Định hướng chính sách

Mục tiêu của xây dựng khung pháp lý nhằm tạo điều kiện cho các hoạt động kinh doanh thực huy động vốn, đặc biệt là hướng dòng vốn chảy vào các lĩnh vực đầu tư có triển vọng tốt như công nghệ cao và đổi mới sáng tạo. Đồng thời giúp tạo ra tính thanh khoản cho các tài sản vốn, đảm bảo tính ổn định và giảm thiểu rủi ro.

Trong giai đoạn thí điểm, cần định nghĩa rõ các loại tài sản số thuộc phạm vi điều chỉnh bao gồm tiền số (crypto), token chứng khoán (STO) và các công cụ tài chính phi tập trung. Nguyên tắc chung là đảm bảo các chủ thể phải tuân thủ quy định về tài chính, chứng khoán, phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và bảo vệ nhà đầu tư. Các tài sản số niêm yết phải đáp ứng tiêu chí pháp lý, đảm bảo an toàn cho nhà đầu tư. Đồng thời chính sách thuế có tác dụng điều hướng dòng vốn chảy từ crypto đầu cơ sang STO gắn với tài sản thực.

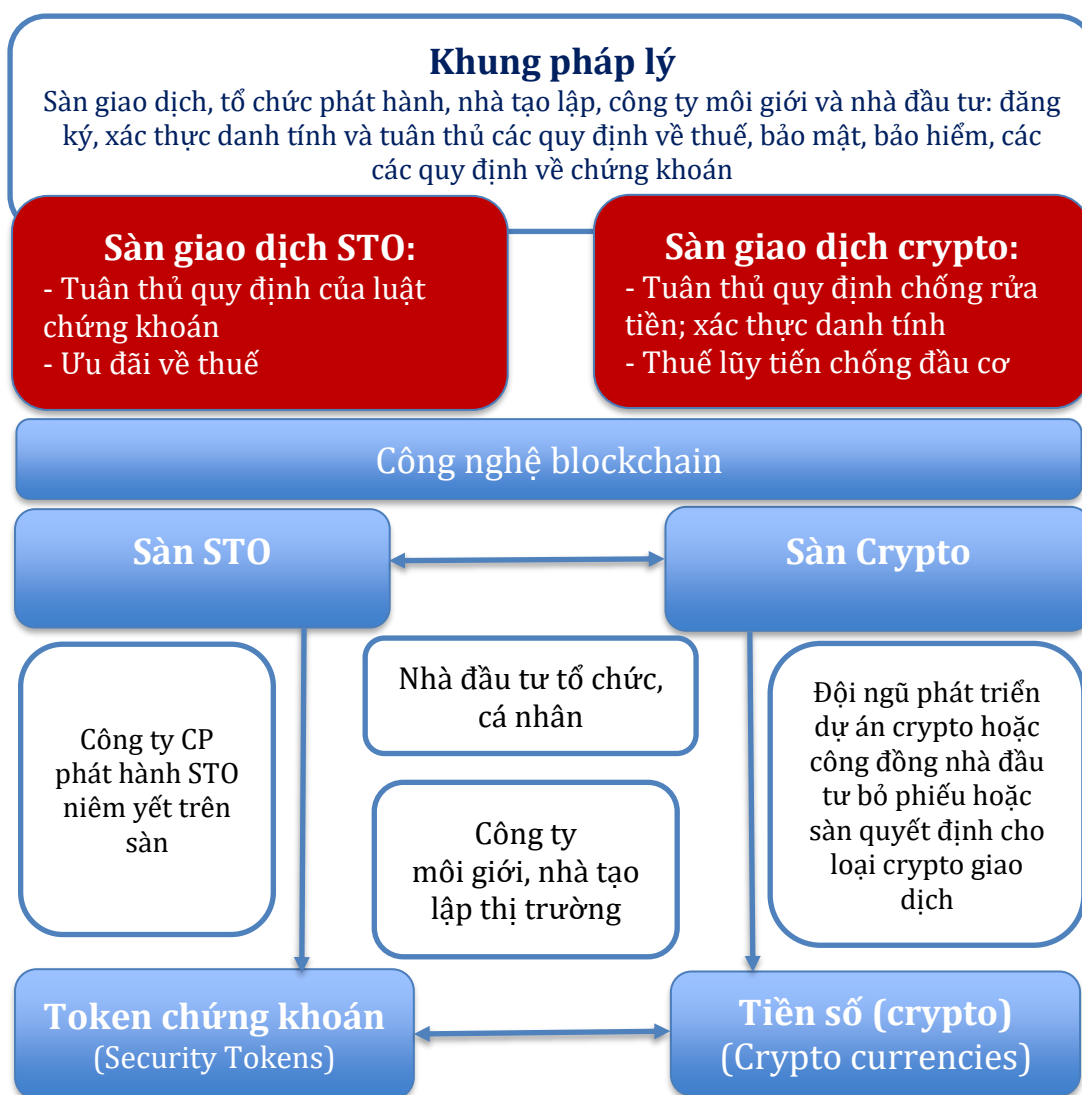
Theo đó, đối với thuế giao dịch tài sản, các giao dịch crypto ngắn hạn sẽ bị đánh thuế cao nhằm hạn chế đầu cơ. Chẳng hạn giao dịch dưới 3 tháng chịu thuế suất 10-15%, còn các giao dịch trên 12 tháng có thể giảm thuế xuống 3-5%. Các sản phẩm giao dịch phi tập trung có thể bị áp thuế cao hơn để kiểm soát dòng vốn. Đồng thời, miễn hoặc giảm thuế giao dịch đối với STO, đặc biệt đối với các token chứng khoán gắn với tài sản thực như cổ phiếu, trái phiếu hoặc bất động sản.

Về thuế thu nhập cá nhân, lợi nhuận từ crypto sẽ chịu thuế lũy tiến theo mức độ đầu cơ. Song song đó, sẽ áp mức thuế ưu đãi cho nhà đầu tư nắm giữ token lâu dài hoặc tái đầu tư vào dự án thực tế. Đối với sản phẩm giao dịch, sản phẩm Crypto sẽ chịu thuế cao hơn nếu chủ yếu niêm yết tài sản mang tính đầu cơ, đồng thời phải đóng góp vào quỹ bảo vệ nhà đầu tư để đảm bảo an toàn tài chính. Ngược lại, sản phẩm giao dịch STO sẽ được giảm thuế nếu hỗ trợ token hóa tài sản thực và được miễn thuế trong một thời gian nhất định.

Ngoài ra, để khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực sản xuất, công nghệ, hạ tầng, nhà đầu tư khi bán crypto và dùng lợi nhuận để mua token chứng khoán sẽ được khấu trừ thuế một phần. Các doanh nghiệp phát hành STO cho dự án có giá trị thực sẽ được hưởng ưu đãi thuế. Qua đó thúc đẩy dòng vốn đổ vào nền kinh tế thay vì tập trung vào các giao dịch mang tính đầu cơ.

4.2. Điều tiết hành vi

Khung pháp lý tài sản số phải điều chỉnh hành vi của tổ chức vận hành sàn giao dịch, tổ chức phát hành tài sản, nhà đầu tư, môi giới và nhà tạo lập thị trường. Sàn giao dịch tài sản số phải được cấp phép, đảm bảo tuân thủ quy định về vận hành, bảo mật và giám sát giao dịch; triển khai hệ thống phát hiện gian lận, giao dịch nội gián và thao túng thị trường. Tổ chức phát hành tài sản số cần đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước và tuân thủ các tiêu chuẩn về minh bạch, bảo mật và quản trị rủi ro. Nhà tạo lập thị trường có trách nhiệm đảm bảo thanh khoản, ổn định giá và tránh thao túng thị trường, tránh xung đột lợi ích và công khai tình trạng tài chính với cơ quan quản lý. Ngoài ra, phải có cơ chế bảo vệ nhà đầu tư, quỹ bảo hiểm tài sản và chính sách hoàn tiền trong trường hợp bị tấn công mạng.



Hình 1. Sơ đồ khung pháp lý tài sản số

Nhà đầu tư được phân loại thành nhà đầu tư chuyên nghiệp (quỹ đầu tư, tổ chức tài chính) và nhà đầu tư cá nhân (có giới hạn đầu tư và yêu cầu hiểu biết tài chính). Họ phải giao dịch qua các sàn được cấp phép và tuân thủ quy định về kê khai thuế; quyền được bồi thường thiệt hại, khiếu nại khi xảy ra tranh chấp hoặc sự cố trên sàn. Công ty môi giới tài sản số phải đăng ký với cơ quan quản lý tài chính, tuân thủ tiêu chuẩn về an toàn tài chính và đạo đức nghề nghiệp; phải cung cấp thông tin về rủi ro tài sản số và áp dụng các biện pháp chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và giám sát giao dịch bất thường.

Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hoặc một cơ quan chuyên trách đại diện cho quản lý nhà nước đảm nhận chức năng cấp phép và giám sát hoạt động của các chủ thể tham gia thị trường. Cơ quan này có thẩm quyền xử lý vi phạm bao gồm các chế tài xử phạt đối với hành vi rửa tiền, gian lận tài chính và thao túng thị trường. Cần có quy trình cập nhật chính sách linh hoạt phù hợp với sự phát triển của công nghệ blockchain và tài sản số. Đồng thời tăng cường hợp tác quốc tế để đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn toàn cầu về quản lý tài sản số.

Các chủ thể tham gia thị trường phải tuân thủ quy định về đăng ký, xác thực định danh, phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và bảo vệ nhà đầu tư. Chính sách thuế cần hướng tới việc áp dụng mức thuế cao đối với crypto ngắn hạn; ưu đãi thuế cho nhà đầu tư STO và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển token chứng khoán gắn với tài sản thực. Kết hợp hai yếu tố này sẽ giúp thị trường tài sản số phát triển bền vững, hạn chế đầu cơ và khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực tạo nền tảng vững chắc cho nền kinh tế./.

Tài liệu tham khảo:

Chen, Y., Bellavitis, C., & Frishamar, J. (2021). Decentralized Finance: Blockchain-Based Financial Systems and the Future of Financial Intermediation. *Journal of Financial Innovation*, 7(1), 1–17.

Coin98 Insights. (2024). *Vietnam Crypto Landscape*. Truy cập từ: <https://coin98.net/vietnam-crypto-landscape>

Cointelegraph. (2022). *Crypto Exchanges Enter Security Token Space to Broaden Offerings*.

Digital Information World. (2024). *Charting Crypto's Path: Countries at the Forefront of Cryptocurrency Ownership*. Truy cập từ: <https://www.digitalinformationworld.com/2024/05/charting-cryptos-path-countries-at.html>

- FATF. (2021). *Updated Guidance for a Risk-Based Approach to Virtual Assets and VASPs*.
- Financial Action Task Force (FATF). (2021). *Updated Guidance for a Risk-Based Approach to Virtual Assets and Virtual Asset Service Providers*.
- IMF. (2022). *The Rise of Central Bank Digital Currencies*.
- OECD. (2020). *The Tokenisation of Assets and Potential Implications for Financial Markets*.
- PwC. (2021). *Security Token Offerings: A New Form of Capital Raising*.
- Reuters. (2024). *India leads crypto adoption for second straight year, report shows*. Truy cập từ: <https://www.reuters.com/technology/india-leads-crypto-adoption-second-straight-year-report-shows-2024-09-11>
- SEC. (2022). *Framework for “Investment Contract” Analysis of Digital Assets*. U.S. Securities and Exchange Commission.
- Tapscott, D., & Tapscott, A. (2016). *Blockchain Revolution: How the Technology Behind Bitcoin Is Changing Money, Business, and the World*. Penguin.
- Vietnam Investment Review (VIR). (2024). *Sandbox for crypto assets in Vietnam – if not now, when?* Truy cập từ: <https://vir.com.vn/sandbox-for-crypto-assets-in-vietnam-if-not-now-when-124279.html>
- Vietnam News. (2024). *VN ranks second in the world in cryptocurrency ownership rankings*. Truy cập từ: <https://vietnamnews.vn/economy/1655455/vn-ranks-second-in-the-world-in-cryptocurrency-ownership-rankings.html>
- World Economic Forum. (2020). *Global Technology Governance Report 2020*.
- Zetsche, D. A., Buckley, R. P., Arner, D. W., & Föhr, L. (2020). Decentralized Finance. *Journal of Financial Regulation*, 6(2), 172–203.

